

Bản án số: 249/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 229/2021/HS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2021/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Ph, sinh năm 1985 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Ấp B, xã L T, huyện L M, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Số 77/17, khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông không rõ và bà Trần Thị C, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên Lý Thị Phượng H, sinh năm 1993, có 01 con ruột, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 cho đến nay, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Lê Thế K, sinh năm 1987 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số HM, đường Lê Văn T, khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn L, sinh năm 1956 và bà Mai Thị Nh, sinh năm 1964; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Lê Trần Tuyết Tr, sinh năm 1991, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 07/10/2008, bị Tòa án nhân dân huyện D A (thành phố D A), tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 235/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt và đóng án phí ngày 23/12/2008;

- Ngày 29/12/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số:

348/2010/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 06/5/2014, đóng án phí ngày 30/3/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến ngày 30/6/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Quyết định bảo lãnh; bị cáo tại ngoại; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Hoàng Vũ Kh, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Định; thường trú: Số 4.10 đường số M, khu dân cư và nhà ở công nhân A B, khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Nh, sinh năm 1963 và bà Võ Thị Kim Th, sinh năm 1970; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 2009; bị cáo có vợ tên Lê Thị Hoàng Th, sinh năm 1986, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến ngày 08/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Quyết định bảo lãnh; bị cáo tại ngoại; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

4. Đỗ Thành Đ, sinh năm 1989 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 61/35 đường Lê Văn T, khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Tấn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim H (đã chết); bị cáo 01 em ruột, sinh năm 1998; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 05/01/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/5/2018, đóng án phí ngày 06/3/2012; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 cho đến nay; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

5. Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Ấp B, xã B X, thị xã G C Đ, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Số 4/21 khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị D, sinh năm 1958; bị cáo 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1992; bị cáo có vợ tên Lê Thị T, sinh năm 1986; có 02 con ruột, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 cho đến nay; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

6. Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1988 tại tỉnh Bạc Liêu; thường trú: Ấp Ch M, xã M Th, huyện U M Th, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Số 9A/70 khu phố B Đ 4, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tấn B (đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1958; bị cáo có 03 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1984; bị cáo có vợ tên Thị Bích H, sinh năm 1995, có 01 con ruột, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến ngày 17/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Quyết định bảo lãnh; bị cáo tại ngoại; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Phạm Tuấn A, sinh năm 1987; thường trú: Số 77/17 khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Quang V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/4/2021, Công an phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương phát hiện tại nhà trọ số 77/17 khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương phát hiện Trần Văn Ph, Lê Thế K, Hoàng Vũ Kh, Đỗ Thành Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M đang đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài binh xập xám, các đối tượng đánh bạc có 04 tụ gồm Ph, Kh, Đ và K. Riêng T ké tụ của Ph, M ké tụ Kh, mỗi ván đặt từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, cầm cái xoay vòng. Công an phường A B tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ tiền tang 1.720.000 đồng, 01 bộ bài tây đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

- Trần Văn Ph mang theo và sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 1.280.000 đồng khi bị bắt Công an thu giữ trên chiếu bạc 500.000 đồng và thu giữ trong người 2.680.000 đồng.

- Hoàng Vũ Kh mang theo 4.500.000 đồng và sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 150.000 đồng, khi bị bắt Công an thu giữ trên chiếu bạc 350.000 đồng và trong người 4.000.000 đồng.

- Đỗ Đình Đ mang theo 3.800.000 đồng và sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 230.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trên chiếu bạc 870.00 đồng và trong người 2.700.000 đồng.

- Lê Thế K mang theo và sử dụng 800.000 đồng. Quá trình chơi thua hết 800.000 đồng.

- Nguyễn Hoàng M mang theo 2.180.000 đồng và sử dụng 180.000 đồng để đánh bạc (M ké tụ Kh). Quá trình chơi không thắng, không thua, khi bị bắt thu giữ trong người 2.180.000 đồng.

- Nguyễn Văn T ké 01 ván 100.000 đồng (ké tụ Ph). Quá trình chơi thua hết 100.000 đồng, không thu giữ gì.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.780.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: tiền tang 1.720.00 đồng và 01 (một) bộ bài tây 52 lá; số tiền trong túi các đối tượng là 11.560.000 đồng.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng của của Hoàng Vũ Kh, 2.000.000 đồng của Đỗ Thành Đ và 2.000.000 đồng của Nguyễn Hoàng M, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả số tiền trên cho Kh, Đ và M.

Đối với ông Phạm Tuấn A là chủ nhà trọ số 77/17 khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương không biết các bị cáo sử dụng địa điểm khu vực nhà trọ để đánh bạc nên không đề cập quản lý.

Tại Bản cáo trạng số: 246/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trần Văn

Ph, Lê Thế K, Hoàng Vũ Kh, Đỗ Thành Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Trần Văn Ph, Vũ Hoàng Kh, mỗi bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù. Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M, mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Thế Kiên từ 08 đến 10 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Đỗ Thành Đ từ 09 đến 11 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là tang vật sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.780.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Do các các bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên không có lời nói sau cùng, tuy nhiên trong quá trình điều tra và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với các bị cáo Trần Văn Ph, Lê Thế K, Hoàng Vũ Kh, Đỗ Thành Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/4/2021 tại nhà trọ số 77/17 khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Trần Văn Ph, Lê Thế K, Hoàng Vũ Kh, Đỗ Thành Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 6.780.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 6.780.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 246/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò là người trực tiếp đánh bạc.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Thành Đ có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và trong đơn giải quyết vắng mặt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Trần Văn Ph, Vũ Hoàng Kh, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Trần Văn Ph, Vũ Hoàng Kh, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động. Bị cáo K có ông nội là ông Lê Văn Kh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng ba, Huân chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo Đỗ Thành Đ và Lê Thắng K là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo Đ có tiền án chưa được xóa, bị cáo K đã từng bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản và Cướp tài sản đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài

học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục hành vi phạm tội nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xét các bị cáo Đỗ Thành Đ, Lê Thế K phạm tội ít nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội đồng thời bị cáo Đ có tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo K có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã từng xét xử về tội Trộm cắp tài sản và Cướp tài sản đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Đồng thời để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần áp dụng Quyết định bảo lãnh số: 31/2021/HSST-QĐBL ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Lê Thế K.

+ Xét các bị cáo Trần Văn Ph, Vũ Hoàng Kh, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo Hoàng Vũ Kh, Nguyễn Hoàng M chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, thời gian tạm giam đối với bị cáo Trần Văn Ph, Nguyễn Văn T có đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời các bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên cần hủy bỏ các Quyết định bảo lãnh số: 32/2021/HSST-QĐBL ngày 08 tháng 9 năm 2021 và Quyết định về việc bảo lãnh số: 33/2021/HSST-QĐBL ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương đối với Hoàng Vũ Kh và Nguyễn Hoàng M.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét áp dụng hình phạt tù, cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là tang vật sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét số tiền 6.780.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với số tiền 2.500.000 đồng của Hoàng Vũ Kh, 2.000.000 đồng của Đỗ Thành Đ và 2.000.000 đồng của Nguyễn Hoàng M, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả số tiền trên cho Khanh, Đông và Muội và đối với ông Phạm Tuấn A là chủ nhà trọ số 77/17 khu phố B Đ 1, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương không biết các bị cáo sử dụng địa điểm khu vực nhà trọ để đánh bạc nên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ Thành Đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn mức hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn Ph, Lê Thế K, Hoàng Vũ Kh, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cũng như số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Ph, Lê Thế K, Hoàng Vũ Kh, Đỗ Thành Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thành Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 17/4/2021.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Thế K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đề thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/4/2021 đến ngày 30/6/2021.

Tiếp tục áp dụng Quyết định bảo lãnh số: 31/2021/HSST-QĐBL ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi Lê Thế K đi chấp hành án phạt tù.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph 01 (một) năm 04 (tháng) 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021

đến ngày 28/9/2021, tương đương 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 04 (tháng) 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến ngày 28/9/2021, tương đương với 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Trần Văn Ph, Nguyễn Văn T ngay tại phiên tòa, nếu các bị cáo Ph, T không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến ngày 17/9/2021 tương đương với 01 (một) năm 03 (tháng) cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Vũ Kh 01 (một) năm 02 (hai) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2021 đến ngày 08/9/2021 tương đương với 01 (một) năm 02 (hai) tháng 06 (sáu) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

Hủy bỏ các Quyết định bảo lãnh: 32/2021/HSST-QĐBL ngày 08 tháng 9 năm 2021 và Quyết định về việc bảo lãnh số: 33/2021/HSST-QĐBL ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với Hoàng Vũ Kh và Nguyễn Hoàng M

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 6.780.000 (sáu triệu bảy trăm tám mươi nghìn) đồng theo giấy ủy nhiệm chi số 11/21/3949 ngày 12/7/2021 của Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn Ph, Lê Thế K, Hoàng Vũ Kh, Đỗ Thành Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA